

KẾ HOẠCH
Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Hậu Giang về cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Hậu Giang năm 2022, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hậu Giang ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác CCHC, góp phần cải thiện chỉ số CCHC của tỉnh; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác CCHC nhằm nâng cao chất lượng quản lý nhà nước và hiệu quả phục vụ nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin giữa cơ quan hành chính nhà nước với các cơ quan truyền thông, báo chí, đảm bảo thông tin về tình hình triển khai và kết quả thực hiện công tác CCHC của tỉnh, của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh được phản ánh chính xác, đầy đủ, kịp thời những mặt tích cực cũng như những mặt hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

c) Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, của người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát đối với các hoạt động của cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

2. Yêu cầu

a) Tuyên truyền cần bám sát nội dung của Kế hoạch tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2030; Chương trình CCHC và xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Hậu Giang năm 2022 đã đề ra; đồng thời, phải thực hiện kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, phù hợp với tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; tạo điều kiện để phát huy tính chủ động, sáng tạo trong việc xử lý tình huống nghiệp vụ, trong công tác chuyên môn.

b) Hình thức tuyên truyền phải sinh động, tạo được không khí hào hứng, thu hút được sự quan tâm của đông đảo quần chúng nhân dân; lồng ghép

thông tin, tuyên truyền CCHC với việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

c) Kết hợp hình thức tuyên truyền truyền thống với ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tuyên truyền nhằm mang lại hiệu quả cao.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, Ngành Trung ương

a) Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Quyết định số 433/QĐ-BNV ngày 28 tháng 3 năm 2021 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch xây dựng, triển khai Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá CCHC và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030”; các văn bản khác của Trung ương quy định về TTHC có liên quan đến lĩnh vực: đất đai, xây dựng, chứng thực, hộ tịch, đăng ký kinh doanh ...

b) Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư số 13/2009/TT-BNV ngày

06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

d) Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

e) Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC; Công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016; Xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC.

f) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Quyết định số 104/QĐ-BTP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2021; Công văn số 702/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng Chỉ số B1 năm 2021; Công văn số 1043/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành năm 2021.

g) Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày

25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh

a) Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Tỉnh ủy Hậu Giang về tăng cường công tác CCHC và nâng cao chất lượng các Chỉ số cạnh tranh của Tỉnh; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2021 về Tổng thể CCHC nhà nước tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2021 về CCHC và xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Hậu Giang về cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Hậu Giang năm 2022; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2021 về khảo sát đánh giá, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 ban hành Bộ Chỉ số đánh giá CCHC và Quy định về đánh giá, xếp loại công tác CCHC đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 1436/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc xây dựng tổng đài CCHC tỉnh Hậu Giang; thiết lập tài khoản Zalo và hỗ trợ người dân trong việc tiếp cận, kê khai giải quyết TTHC.

b) Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và thực thi thể chế, chính sách của tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2021 triển khai thi hành Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật và Chỉ thị số 05/CT-TU ngày 18 tháng 01 năm 2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và thực thi thể chế, chính sách của tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025; Công văn số 539/UBND-NC ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc hướng dẫn quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL của HĐND, UBND các cấp; Công văn số 584/UBND-NC ngày 05 tháng 5 năm 2021 hướng dẫn, triển khai thực hiện Chỉ số cải thiện các quy định

pháp luật; Công văn số 628/UBND-NCTH ngày 12 tháng 5 năm 2021 về việc chấn chỉnh công tác xây dựng, ban hành VBQPPL trên địa bàn tỉnh.

c) Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 về triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Hậu Giang”; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2021 về triển khai thí điểm mô hình Trung tâm Phục vụ hành chính công tại Bộ phận Một cửa cấp huyện; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc triển khai Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Công văn số 90/UBND-NC ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc đẩy mạnh nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh; Công văn số 1031/VP.UBND-NC ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2021 về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hậu Giang và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

d) Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XIV về xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2021 xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh và chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 về chuyển đổi IPv6 cho các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 – 2023; Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 về ban hành mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc triển khai Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 về phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2021 hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025.

e) Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao ý thức trách nhiệm, rèn luyện đạo đức, tác phong, xây dựng lề lối làm việc khoa học, hiệu quả, công khai, dân chủ; Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục chấn chỉnh đạo đức, tác phong và lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

f) Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc bãi bỏ nội dung quy định về công tác văn thư tại Quy chế công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang ban hành kèm theo Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2014 của UBND tỉnh Hậu Giang.

g) Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

3. Các nội dung tuyên truyền khác

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của CCHC đến phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về CCHC và kết quả thực hiện công tác này ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

b) Tuyên truyền các mục tiêu và giải pháp của Tỉnh về nâng cao hiệu quả công tác CCHC và kết quả đạt được của Tỉnh đối với Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI), Chỉ số chuyển đổi số...

c) Tuyên truyền cải cách TTHC bằng nhiều hình thức, thiết thực, hiệu quả giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện TTHC trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4; tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Đồng thời, tuyên truyền kênh thông tin kết nối người dân, doanh nghiệp như: Tổng đài Thông tin dịch vụ công; công khai số điện thoại, Email của lãnh đạo cơ quan, địa phương tại nơi đông dân cư; tiếp nhận kiến nghị qua Cổng Thông tin điện tử Tỉnh, mạng xã hội (Facebook, Zalo...).

d) Tuyên truyền việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC của tỉnh và các cơ quan, đơn vị; tình hình triển khai, kết quả, hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và

trả kết quả cấp huyện, cấp xã; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm tiết kiệm chi phí của người dân và tổ chức.

e) Tuyên truyền công tác chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công tỉnh và quốc gia; việc ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; hướng dẫn nhân dân về sử dụng dịch vụ công, dịch vụ bưu chính công ích, ứng dụng Hậu Giang, công nghệ 4.0 trong thực hiện giải quyết các TTHC.

f) Tuyên truyền các mô hình thí điểm; các điển hình tiên tiến trong thực hiện CCHC tại sở, ngành, đơn vị, địa phương các cấp; tình hình triển khai và kết quả thực hiện các Chỉ số về lĩnh vực CCHC, nâng cao tính minh bạch và tiếp cận thông tin, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và cả những vấn đề còn tồn tại, hạn chế của công tác CCHC.

g) Tuyên truyền, giới thiệu công khai các địa chỉ, điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về TTHC, quy định hành chính, tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức với công dân.

h) Tuyên truyền các nội dung, quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa Nhà nước và Nhân dân, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các công việc của công dân; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc tham gia và giám sát quá trình CCHC; các chế độ, chính sách của tỉnh trong việc thu hút đầu tư của tỉnh vào các Hội nghị hợp mặt doanh nghiệp.

i) Tuyên truyền kết quả triển khai cải cách công vụ, công chức. Các quy định trong quản lý, tuyển dụng, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức. Tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

k) Tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của tỉnh và biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền, phổ biến truyền thống

a) Tuyên truyền thông qua việc tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn; thông qua việc đăng tải các tin bài, các văn bản về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, việc tổ chức thực hiện công tác CCHC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử CCHC, Trang thông tin

điện tử của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục CCHC trên kênh thông tin đại chúng: Báo, Đài. Tuyên truyền thông qua hình thức trực quan: Pano, áp phích, khẩu hiệu, băng rôn...

b) Thường xuyên tuyên truyền lồng ghép nội dung CCHC trong các buổi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sơ kết, tổng kết, ngày pháp luật, các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị.

2. Tổ chức cuộc thi viết về CCHC

a) Chủ đề cuộc thi: “Tìm kiếm sáng kiến CCHC”

b) Cuộc thi tổ chức từ tháng 4/2022 – 8/2022.

c) Cách thức tổ chức: Giao Sở Nội vụ phối hợp các sở, ban ngành tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cụ thể.

IV. KINH PHÍ

Nguồn ngân sách theo phân cấp ngân sách, các nguồn kinh phí được giao cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Tuyên truyền kết quả thực hiện công tác CCHC, kết quả chỉ số CCHC, chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của tỉnh, của sở, ban ngành, huyện, thị xã, thành phố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang CCHC của tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng chuyên mục và đăng tải các thông tin về cuộc thi lên Cổng thông tin CCHC của tỉnh.

c) Chủ trì nghiên cứu, trình UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ hoàn thiện các mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC có giá trị ứng dụng thực tiễn cao để nhân rộng.

d) Tham mưu Hội đồng đánh giá, xếp loại công tác CCHC tỉnh cộng điểm hoặc trừ điểm chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị khi tham gia hoặc không tham gia dự thi. Đồng thời tham mưu UBND tỉnh tặng bằng khen cho các tập thể, cá nhân đạt giải nhất trong cuộc thi viết về CCHC; các giải thưởng khác trong cuộc thi viết về CCHC do Giám đốc Sở Nội vụ tặng giấy khen.

đ) Tổ chức triển khai các văn bản CCHC của Bộ, ngành Trung ương đến từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

e) Phối hợp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền theo chức năng nhiệm vụ được giao.

3. Văn phòng UBND tỉnh

a) Tuyên truyền tình hình giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh; triển khai hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho các sở, ban ngành, huyện, thị xã, thành phố; tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến người dân và doanh nghiệp.

b) Cung cấp thông tin về công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc cập nhật, công khai đầy đủ, rõ ràng, đúng quy định các TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận một cửa, trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung CCHC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; hướng dẫn các cơ quan báo, đài xây dựng nội dung, chương trình, tổ chức tuyên truyền về CCHC.

b) Phối hợp các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai các hình thức tuyên truyền phù hợp tới người dân, doanh nghiệp ý nghĩa, tiện ích của việc thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích, nhằm nâng cao chất lượng CCHC, tạo niềm tin trong Nhân dân.

c) Phối hợp Sở Nội vụ duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử CCHC của tỉnh. Tổ chức hướng dẫn người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp và ứng dụng công nghệ cao tỉnh

a) Tuyên truyền rộng rãi các chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư của tỉnh tại các buổi tiếp xúc nhà đầu tư, Hội nghị họp mặt doanh nghiệp, các buổi cà phê doanh nhân...

b) Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ, thanh toán phí, lệ phí trực tuyến các mức độ 3 và 4 trên trang thông tin điện tử của đơn vị và cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Chủ động thực hiện những giải pháp linh hoạt cải cách TTHC, xúc tiến đầu tư bằng các hình thức trực tiếp và trực tuyến nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thu hút đầu tư vào tỉnh góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

6. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện Kế hoạch theo quy định.

b) Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

7. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Tổ chức công khai minh bạch; tuyên truyền, hướng dẫn đầy đủ các quy định về các chế độ chính sách lĩnh vực ngân hàng, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu vay hiểu về thủ tục, điều kiện được vay, nhằm thúc đẩy đầu tư sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

8. Sở Tư pháp

Lồng ghép tuyên truyền CCHC với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

9. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Nội vụ tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong việc quản lý và sử dụng con dấu.

10. Các cơ quan Báo, Đài tỉnh

a) Chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC; thông tin kịp thời việc phát động cuộc thi và nội dung tin bài CCHC trên phương tiện thông tin đại chúng.

b) Duy trì phát sóng chuyên đề CCHC và chuyên mục CCHC trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tọa đàm về CCHC.

c) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền về công tác CCHC và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về thực hiện CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phát huy vai trò giám sát và thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC, đồng thời tăng cường phối hợp chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC, đặc biệt là việc giải quyết TTHC ở Bộ phận một cửa các cấp; tuyên truyền vận động nhân dân tích cực triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết TTHC, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại cho người dân, tổ chức.

12. Thủ trưởng các sở, ban ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ Kế hoạch này, bám sát tình hình thực tế chủ động xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền CCHC đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

b) Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn, các hội nghị, hội thi do Tỉnh tổ chức.

c) Bố trí cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp theo dõi, thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC.

d) Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện lồng ghép với báo cáo về công tác CCHC để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022 của tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, đảm bảo thực hiện đúng Kế hoạch đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (Vụ CCHC);
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Báo, Đài đóng trên địa bàn tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.^{NTH}

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đông Văn Thanh